

## TRẮC NGHIỆM ĐỊA 12 BÀI 43 : CÁC VÙNG KINH TẾ TRỌNG ĐIỂM

**Câu 1. Vùng kinh tế trọng điểm không phải là vùng**

- A. bao gồm phạm vi của nhiều tỉnh, thành phố
- B. Hội tụ đầy đủ các thế mạnh
- C. Có ranh giới không thay đổi
- D. Có tỉ trọng lớn trong GDP cả nước

**Câu 2. Đặc điểm không giống nhau của các vùng kinh tế trọng điểm ở nước ta là:**

- A. có số dân đông, tập trung nhiều đô thị
- B. bao gồm phạm vi nhiều tỉnh (thành phố) và ranh giới có thể thay đổi
- C. hội tụ đầy đủ các thế mạnh và hấp dẫn các nhà đầu tư
- D. có khả năng thu hút các ngành về công nghệ và du lịch

**Câu 3. Thế mạnh nổi bật nhất của vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc là**

- A. vị trí địa lý thuận lợi
- B. nguồn lao động đông, chất lượng cao
- C. lịch sử khai thác lâu đời
- D. giàu khoáng sản

**Câu 4. Vấn đề không cần giải quyết liên quan đến công nghiệp của vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc là**

- A. đẩy mạnh các ngành công nghiệp trọng điểm
- B. tạo ra nhiều sản phẩm có sức cạnh tranh trên thị trường
- C. hình thành các khu công nghiệp tập trung
- D. bổ sung lực lượng lao động

**Câu 5. Vấn đề cần giải quyết liên quan đến nông nghiệp của vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc là**

- A. chuyên dịch cơ cấu ngành theo hướng sản xuất hàng hóa chất lượng cao
- B. mở rộng diện tích canh tác
- C. chỉ sử dụng các giống cây trồng, vật nuôi đã có
- D. hình thành các vùng chuyên canh có quy mô lớn

**Câu 6. Thế mạnh hàng đầu của vùng kinh tế trọng điểm miền Trung là**

- A. khai thác lãnh thổ theo chiều sâu
- B. khai thác tổng hợp tài nguyên biển, khoáng sản, rừng
- C. nguồn lao động đông, trình độ cao

D. cơ sở hạ tầng hoàn thiện nhất cả nước

**Câu 7. Ý nào không phải đặc điểm của vùng kinh tế trọng điểm miền Trung?**

- A. tất cả các tỉnh trong vùng đều giáp biển
- B. có diện tích lớn nhất so với các vùng kinh tế trọng điểm khác
- C. có tỉ trọng nông nghiệp trong GDP vẫn còn cao
- D. tỉ trọng GDP so với cả nước thấp nhất

**Câu 8. Tài nguyên khoáng sản nổi trội hàng đầu của vùng kinh trọng điểm phía Nam là**

- A. C.
- B. B. nước khoáng và vàng
- C. A. than đá và sắt
- D. D. đá vôi và than bùn

**Câu 9. Biểu hiện nào không thể hiện được vùng kinh tế trọng điểm phía Nam là vùng kinh tế phát triển nhất cả nước ?**

- A. có tốc độ tăng trưởng GDP cao nhất cả nước
- B. có tỉ trọng cao nhất trong GDP cả nước
- C. có tỉ trọng xuất khẩu cao nhất cả nước
- D. chiếm tỉ lệ cao về số dân so với cả nước

**Câu 10. Điểm khác biệt giữa vùng kinh tế trngj điểm phái Nam với các vùng kinh tế trọng điểm khác là:**

- A. tập trung tiềm lực kinh tế mạnh nhất và có trình độ kinh tế cao nhất
- B. có số lượng các tỉnh ( thành phố) ít nhất
- C. có khả năng hỗ trợ các vùng kinh tế khác
- D. ranh giới thay đổi theo thời gian

**Câu 11. Điểm khác biệt giữa vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc và vùng kinh tế trọng điểm phía Nam là**

- A. có cơ sở hạ tầng tốt
- B. có lực lượng lao động có trình độ cao
- C. có nhiều ngành công nghiệp truyền thống
- D. có cửa ngõ thông ra biển

**Câu 12. Điểm khác biệt giữa vùng kinh tế trọng điểm phía nam với vùng kinh tế trọng điểm phía bắc là**

- A. có nhiều ngành công nghiệp hiện đại, hàm lượng kỹ thuật cao
- B. có lực lượng lao động trình độ cao
- C. có cơ sở hạ tầng tốt

D. có cửa ngõ thông ra biển

**Câu 13.** Căn cứ vào Atlas địa lí Việt Nam trang 30, tỉnh nào sau đây không thuộc vùng kinh tế trọng điểm phía bắc ( năm 2007)

- A. Bắc Ninh
- B. Quảng ninh
- C. Bắc Giang
- D. Hưng Yên

**Câu 14.** Căn cứ vào Atlas địa lí Việt Nam trang 30, số lượng các tỉnh ( thành phố) thuộc vùng kinh tế trọng điểm miền Trung ( năm 2007) là

- A. 4
- B. 5
- C. 6
- D. 7

**Câu 15.** Căn cứ vào Atlas địa lí Việt Nam trang 30,tỉnh duy nhất thuộc vùng Trung du và miền núi bắc Bộ nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc ( năm 2007) là

- A. Vĩnh Phúc
- B. Phú Thọ
- C. Bắc Ninh
- D. Quảng Ninh

**Câu 16.** Căn cứ vào Atlas địa lí Việt Nam trang 30, các tỉnh thuộc đồng bằng sông Cửu Long nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam ( năm 2007) là

- A. Long An, cần Thơ
- B. Tiền Giang, Hậu Giang
- C. Long An, Tiền Giang
- D. Long AN, An Giang

**Câu 17.** Căn cứ vào Atlas địa lí Việt Nam trang 30, số lượng các khu kinh tế ven biển thuộc vùng kinh tế trọng điểm miền Trung ( năm 2007) là

- A. 2
- B. 3
- C. 4
- D. 5

**Câu 18.** Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung không có các tỉnh và thành phố nào dưới đây?

- A. Bình Thuận.
- B. Thừa Thiên Huế.

- C. Bình Định.
- D. Quảng Nam.

**Câu 19. Tỉnh nào sau đây ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc?**

- A. Lạng Sơn.
- B. Quảng Ninh.
- C. Cao Bằng.
- D. Bắc Giang.

**Câu 20. Điểm tương tự nhau về thế mạnh của ba vùng kinh tế trọng điểm là đều có**

- A. trình độ dân trí và mức sống của dân cư tương đối cao.
- B. là nơi tập trung các đô thị vừa và nhỏ của nước ta
- C. có lịch sử khai thác lãnh thổ lâu đời với nền văn minh lúa nước.
- D. những thuận lợi nhất cả nước về cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất - kĩ thuật

**Câu 21. Tỉnh nào sau đây không thuộc vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc?**

- A. Vĩnh Phúc
- B. Hưng Yên
- C. Đà Nẵng
- D. Quảng Ninh

**Câu 22. Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung bao gồm các tỉnh (thành phố) là**

- A. Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên – Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam.
- B. Quảng Trị, Thừa Thiên – Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Trị.
- C. Thừa Thiên – Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định.
- D. Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định.

**Câu 23. Đâu không phải là đặc điểm của vùng kinh tế trọng điểm?**

- A. bao gồm phạm vi của nhiều tỉnh, thành phố.
- B. hội tụ đầy đủ các thế mạnh.
- C. có tỉ trọng lớn trong GDP cả nước.
- D. cố định về ranh giới theo thời gian.

**Câu 24. Vùng kinh tế trọng điểm là vùng**

- A. có tỉ trọng lớn trong GDP cả nước và bao gồm phạm vi của nhiều tỉnh, thành phố.
- B. có tỉ trọng lớn trong GDP cả nước, hội tụ đầy đủ các thế mạnh và bao gồm phạm vi của nhiều tỉnh, thành phố.
- C. bao gồm phạm vi của nhiều tỉnh, thành phố và cố định về ranh giới theo thời gian.
- D. hội tụ đầy đủ các thế mạnh, có tỉ trọng lớn trong GDP cả nước và cố định về ranh giới theo thời gian.

**Câu 25. Trong ba vùng kinh tế trọng điểm của nước ta, vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc có**

- A. diện tích nhỏ nhất.
- B. có ít thành phố trực thuộc Trung Ương nhất.
- C. số tỉnh, thành phố ít nhất.
- D. số dân đông nhất.

**Câu 26. Có thể mạnh về nguồn lao động với số lượng lớn, chất lượng cao là điểm giống nhau của**

- A. vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc và vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.
- B. vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc và vùng kinh tế trọng điểm miền Trung.
- C. vùng kinh tế trọng điểm miền Trung và vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.
- D. cả 3 vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc, phía Nam và miền Trung.

**Câu 27. Đâu không phải thế mạnh hàng đầu của vùng kinh tế trọng điểm miền Trung là**

- A. khai thác tổng hợp tài nguyên biển.
- B. vị trí cửa ngõ quan trọng thông ra biển của các tỉnh Tây Nguyên và Nam Lào.
- C. khai thác rừng và trồng rừng; công nghiệp chế biến nông - lâm - thủy sản.
- D. khai thác khoáng sản.

**Câu 28. Đâu không phải là tài nguyên thiên nhiên nổi trội của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam là**

- A. quặng bôxít.
- B. dầu khí.
- C. sinh vật biển.
- D. đất đỏ badan.

**Câu 29. Phát biểu nào sau đây không đúng với vùng kinh tế trọng điểm miền Trung?**

- A. Nằm ở vị trí chuyển tiếp giữa phía bắc và phía nam đất nước.
- B. Thế mạnh hàng đầu là khai thác tổng hợp tài nguyên biển, khoáng sản, rừng.
- C. Sẽ hình thành các ngành công nghiệp có lợi thế về tài nguyên và thị trường.
- D. Đã phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hoá có chất lượng cao.

**Câu 30. Đâu là một trong những hướng chủ yếu trong công nghiệp của vùng kinh tế trọng điểm Nam Bộ?**

- A. phát triển các ngành công nghiệp trọng điểm, công nghệ cao.
- B. hình thành vùng chuyên canh cây công nghiệp, các trang trại có qui mô lớn.
- C. hạn chế phát triển các ngành công nghiệp cơ bản.
- D. tiếp tục đẩy mạnh các ngành thương mại, ngân hàng, du lịch,...

**Câu 31. Phát biểu nào sau đây đúng với vùng kinh tế trọng điểm phía Nam?**

- A. Nằm ở vị trí chuyển tiếp giữa các vùng phía bắc và phía nam, trên quốc lộ 1 và tuyến đường sắt Bắc - Nam.
- B. Có lịch sử khai thác lâu đời nhất nước ta với nền văn minh lúa nước.
- C. Tập trung tiềm lực kinh tế mạnh nhất và có trình độ phát triển kinh tế cao nhất so với các vùng khác trong cả nước.
- D. Các ngành công nghiệp nặng phát triển rất sớm nhờ các lợi thế về gần nguồn nguyên, nhiên liệu, khoáng sản, lao động và thị trường tiêu thụ.

**Câu 32. Hướng chủ yếu trong công nghiệp của vùng kinh tế trọng điểm Nam Bộ không phải là**

- A. Phát triển công nghiệp trọng điểm, công nghệ cao.
- B. Xây dựng hàng loạt khu công nghiệp tập trung.
- C. Phát triển công nghiệp cơ bản.
- D. Tiếp tục đẩy mạnh các ngành thương mại, du lịch

**Câu 33. Điểm nào sau đây không đúng với vùng kinh tế trọng điểm phía Nam?**

- A. Mức đóng góp cho GDP cả nước cao hơn rất nhiều so với hai vùng còn lại.
- B. Đúng đầu trong ba vùng về tốc độ tăng trưởng.
- C. Kim ngạch xuất khẩu so với cả nước chiếm tỉ lệ cao so với hai vùng còn lại.
- D. Trong cơ cấu theo ngành, tỉ trọng lớn nhất thuộc về dịch vụ.

**Câu 34. Điểm nào sau đây không đúng với vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc?**

- A. Nguồn lao động có số lượng lớn, chất lượng vào loại hàng đầu của cả nước.
- B. Các ngành công nghiệp phát triển rất sớm.
- C. Có thể mạnh khai thác tổng hợp tài nguyên biển, khoáng sản, rừng.
- D. Có quốc lộ 5 và 18 gắn kết cả Bắc Bộ với cụm cảng Hải Phòng – Cái Lân.

**Câu 35. Đầu là một trong những hướng chủ yếu trong công nghiệp của vùng kinh tế trọng điểm Nam Bộ?**

- A. phát triển các ngành công nghiệp trọng điểm, công nghệ cao.
- B. hạn chế phát triển các ngành công nghiệp cơ bản.
- C. tiếp tục đẩy mạnh các ngành thương mại, ngân hàng, du lịch,...
- D. hình thành vùng chuyên canh cây công nghiệp, các trang trại có qui mô lớn.

**Câu 36. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 30, hãy cho biết các sân bay nào sau đây không thuộc vùng kinh tế trọng điểm miền Trung?**

- A. Chu Lai
- B. Đà Nẵng
- C. Nội Bài

D. Phú Bài

**Câu 37. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 30, hãy cho biết, vùng kinh tế trọng điểm nào sau đây có tỉ trọng GDP so với cả nước lớn nhất?**

- A. Vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc
- B. Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung
- C. Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam
- D. Vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc và Nam

**Câu 38. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 30, hãy cho biết tỉnh nào sau đây có GDP bình quân đầu người trên 50 triệu đồng/người?**

- A. Hà Nội
- B. Đà Nẵng
- C. TP. Hồ Chí Minh
- D. Bà Rịa – Vũng Tàu

**Câu 39. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 30, hãy cho biết các sân bay nào sau đây thuộc vùng kinh tế trọng điểm miền Trung?**

- A. Nội Bài, Đà Nẵng, Chu Lai
- B. Phú Bài, Đà Nẵng, Chu Lai
- C. Cát Bi, Phú Quốc, Cam Ranh
- D. Đà Nẵng, Phú Bài, Tân Sơn Nhất.

**Câu 40. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 30, hãy cho biết, vùng kinh tế trọng điểm nào sau đây có tỉ trọng ngành dịch vụ lớn nhất trong cơ cấu GDP của vùng phân theo ngành?**

- A. Vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc
- B. Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung
- C. Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam
- D. Vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc và phía Nam

**Câu 41. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 30, hãy cho biết, vùng kinh tế trọng điểm nào sau đây có GDP bình quân đầu người cao nhất?**

- A. Vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc.
- B. Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung.
- C. Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.
- D. Cả 3 vùng đều có bình quân GDP/người bằng nhau.

**Câu 42. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 30, hãy cho biết trong cơ cấu kinh tế phân theo ngành, các vùng kinh tế trọng điểm xếp theo thứ tự có tỉ trọng khu vực II (công nghiệp – xây dựng) từ cao đến thấp như sau**

- A. Miền Trung, phía Bắc, phía Nam.
- B. Phía Bắc, phía Nam, miền Trung.
- C. Phía Nam, miền Trung, phía Bắc.
- D. Phía Nam, phía Bắc, miền Trung.

**Câu 43. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 30, hãy cho biết trong cơ cấu kinh tế phân theo ngành, các vùng kinh tế trọng điểm xếp theo thứ tự có tỉ trọng khu vực III (dịch vụ) từ cao đến thấp như sau**

- A. Miền Trung, phía Bắc, phía Nam.
- B. Phía Bắc, phía Nam, miền Trung.
- C. Phía Nam, miền Trung, phía Bắc.
- D. Phía Nam, phía Bắc, miền Trung.

**Câu 44. Số lượng các vùng kinh tế trọng điểm của nước ta tính đến năm 2015 là bao nhiêu?**

- A. 3 vùng.
- B. 2 vùng.
- C. 4 vùng.
- D. 6 vùng.

**Câu 45. Vùng kinh tế trọng điểm nào có ngành dịch vụ chiếm tỉ trọng cao nhất trong cơ cấu GDP của vùng phân theo ngành?**

- A. Ngoài 3 vùng kinh tế trọng điểm.
- B. Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.
- C. Vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc.
- D. Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung.

**Câu 46. Tài nguyên thiên nhiên nổi trội hàng đầu của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam là**

- A. có nhiều rừng với các loại lâm sản quý hiếm.
- B. sông suối có trữ năng thủy điện khá lớn.
- C. có nhiều mỏ than với quy mô lớn.
- D. có nhiều mỏ dầu khí ở thềm lục địa.

**Câu 47. Vùng kinh tế trọng điểm nào mới được thành lập gần đây nhất?**

- A. Vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc.
- B. Vùng kinh tế trọng điểm Đồng bằng sông Cửu Long.

C. Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung.

D. Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

**Câu 48.** Có bao nhiêu phát biểu sau đây đúng về đặc điểm chủ yếu của vùng kinh tế trọng điểm?

1) Bao gồm phạm vi của nhiều tỉnh, thành phố và ranh giới có thể thay đổi theo thời gian.

2) Hội tụ đầy đủ các thế mạnh, tập trung tiềm lực kinh tế và hấp dẫn các nhà đầu tư.

3) Có tỉ trọng lớn trong tổng GDP của quốc gia, tạo ra tốc độ phát triển nhanh cho cả nước và có thể hỗ trợ cho vùng khác.

4) Có khả năng thu hút các ngành mới về công nghiệp và dịch vụ để từ đó nhân rộng ra toàn quốc.

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

**Câu 49.** Có bao nhiêu phát biểu sau đây đúng về nguyên nhân ở nước ta cần phải hình thành các vùng kinh tế trọng điểm?

1) Các vùng kinh tế trọng điểm là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội đất nước.

2) Các vùng kinh tế trọng điểm tạo ra tốc độ phát triển nhanh cho cả nước.

3) Các vùng kinh tế trọng điểm thu hút các ngành mới về công nghiệp và dịch vụ để từ đó nhân rộng ra toàn quốc.

4) Các vùng kinh tế trọng điểm là nơi thu hút mạnh mẽ lao động và tập trung dân cư trên một diện tích rộng.

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

**Câu 50. Vùng kinh tế trọng điểm nào dưới đây mới được thành lập năm 2009?**

- A. Vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc.
- B. Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung.
- C. Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.
- D. Vùng kinh tế trọng điểm Đồng bằng sông Cửu Long.

**Câu 51. Nguyên nhân chính nào để nước ta phải hình thành các vùng kinh tế trọng điểm?**

- A. Tạo ra những tam giác kinh tế phát triển tạo động lực cho khu vực và cả nước
- B. Vì nước ta chưa có các vùng kinh tế trọng điểm
- C. Để nước ngoài đầu tư vào Việt Nam nhiều hơn
- D. Để các vùng kinh tế tự phát triển riêng

**Câu 52. Có bao nhiêu phát biểu sau đây đúng về vùng kinh tế trọng điểm phía Nam?**

1) Là khu vực bản lề giữa Tây Nguyên, Duyên hải Nam Trung Bộ và Đồng bằng sông Cửu Long.

2) Tập trung đầy đủ các thế mạnh về tự nhiên, kinh tế - xã hội.

3) Dân cư đông, nguồn lao động dồi dào, có chất lượng.

4) Cơ sở vật chất kĩ thuật tương đối tốt và đồng bộ.

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

**Câu 53. Phát biểu nào sau đây đúng về các vấn đề cần tập trung giải quyết để vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc có vị thế xứng đáng hơn trong nền kinh tế của cả nước?**

1) Đẩy mạnh các ngành công nghiệp trọng điểm, phát triển nhanh ngành có hàm lượng kĩ thuật cao, không gây ô nhiễm môi trường.

2) Phát triển các khu công nghiệp tập trung.

3) Chủ trọng đến thương mại và các hoạt động dịch vụ khác, nhất là du lịch.

**4) Chuyển dịch cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hoá có chất lượng cao.**

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

**Câu 54. Có bao nhiêu phát biểu sau đây đúng về thế mạnh của vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc?**

- 1) Nguồn lao động với số lượng lớn, chất lượng vào loại hàng đầu của cả nước.
- 2) Có lịch sử khai thác lâu đời nhất nước ta với nền văn minh lúa nước.
- 3) Cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất - kĩ thuật tương đối phát triển.
- 4) Vị trí địa lí của vùng thuận lợi cho việc giao lưu trong nước và quốc tế.

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

**Câu 55. Vấn đề nào sau đây không cần giải quyết trong phát triển công nghiệp ở vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc để nâng cao vị thế của vùng?**

- A. Đẩy mạnh các ngành công nghiệp trọng điểm.
- B. Phát triển các ngành có hàm lượng kĩ thuật cao, không gây ô nhiễm môi trường.
- C. Phát triển các khu công nghiệp tập trung.
- D. Phát triển, mở rộng thủ đô Hà Nội.

**Câu 56. Tìm điểm giống nhau về thế mạnh của vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc và phía Nam trong các ý kiến dưới đây?**

- A. Nguồn lao động với số lượng lớn, chất lượng cao.
- B. Lịch sử khai thác lâu đời.
- C. Tiềm lực kinh tế mạnh nhất, trình độ phát triển kinh tế cao nhất.
- D. Cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kĩ thuật tương đối tốt và đồng bộ.

**Câu 57. Để lập ra những tam giác kinh tế phát triển nhằm tạo động lực cho khu vực và cả nước thì nước ta đã thành lập**

- A. các đặc khu kinh tế biển.

B. các vùng kinh tế cửa khẩu – biển.

C. các vùng chuyên canh – đa canh.

D. các vùng kinh tế trọng điểm.

**ĐÁP ÁN TRẮC NGHIỆM ĐỊA 12 BÀI 43 : CÁC VÙNG KINH TẾ TRỌNG ĐIỂM**

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
Câu 1	C	Câu 30	A
Câu 2	A	Câu 31	C
Câu 3	B	Câu 32	D
Câu 4	D	Câu 33	D
Câu 5	A	Câu 34	C
Câu 6	B	Câu 35	A
Câu 7	B	Câu 36	C
Câu 8	A	Câu 37	C
Câu 9	D	Câu 38	D
Câu 10	A	Câu 39	B
Câu 11	C	Câu 40	B
Câu 12	A	Câu 41	C
Câu 13	C	Câu 42	D
Câu 14	B	Câu 43	B
Câu 15	D	Câu 44	C

Câu 16	C	Câu 45	C
Câu 17	C	Câu 46	D
Câu 18	A	Câu 47	B
Câu 19	B	Câu 48	D
Câu 20	D	Câu 49	C
Câu 21	C	Câu 50	D
Câu 22	C	Câu 51	A
Câu 23	D	Câu 52	D
Câu 24	B	Câu 53	D
Câu 25	A	Câu 54	D
Câu 26	A	Câu 55	D
Câu 27	B	Câu 56	A
Câu 28	A	Câu 57	D
Câu 29	D		